

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VI SINH NÔNG NGHIỆP NAMİ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VI SINH NÔNG NGHIỆP NAMİ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAMİ AGRICULTURAL MICROBİOLOGY TECHNOLOGY JOİNT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NAMİ TECH.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108806998

3. Ngày thành lập: 02/07/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 687 đường Bát Khổi, Phường Cự Khổi, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02439936183

Fax:

Email: nami@gmail.com

Website: visinhphongsaubenh.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
2.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
3.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
4.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
5.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012
6.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
7.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
8.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu	2029
9.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
10.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
11.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
12.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
13.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
14.	Sản xuất lò nung, lò luyện và lò nung	2815
15.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
16.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
17.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
18.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
19.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
20.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

21.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
22.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
23.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
24.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
25.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
26.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
27.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
28.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết:	4610
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
31.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
32.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt Bán buôn thủy sản Bán buôn rau, quả Bán buôn cà phê Bán buôn chè Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột	4632
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
34.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chuyên doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	4669(Chính)
35.	Bán buôn tổng hợp	4690
36.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
37.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
38.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212

39.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu	7490
40.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

6. Vốn điều lệ: 1.200.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ THỊ HẢO	Thôn Thi Châu B, Xã Nam Dương, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.000	240.000.000	20,000	036184005866	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	24.000	240.000.000	20,000		

2	ĐẶNG THU TRANG	Phòng 205 – GH3 – CT17 KĐT Việt Hưng, đường Nguyễn Cao Luyện, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	72.000	720.000.000	60,000	012183000054
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	72.000	720.000.000	60,000	
3	ĐẶNG VĂN NHAN	Số 83 đường Lê Hồng Phong, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	24.000	240.000.000	20,000	142853502
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	24.000	240.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG VĂN NHAN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/02/1955

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 142853502

Ngày cấp: 18/10/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 83 đường Lê Hồng Phong, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 207 - GH6-CT17 KĐT Việt Hưng, đường Nguyễn Cao Luyện, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội